

BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN
VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

Số: 287 /QĐ-ATMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1

CỤC TRƯỞNG CỤC KỸ THUẬT AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 3689/QĐ-BCT ngày 26 tháng 9 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2255/QĐ-BCT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền về tổ chức, biên chế, quản lý cán bộ, công chức, viên chức đối với các Vụ, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ, Tổng cục, Cục và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ;

Căn cứ Quyết định số 174/QĐ-ATMT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Cục trưởng Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp ban hành Quy định phân cấp thẩm quyền về tổ chức, biên chế, quản lý cán bộ, công chức, viên chức giữa Cục và các Trung tâm thuộc Cục;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Cục và Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí của Trung tâm

Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1 (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị trực thuộc Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp (sau đây gọi tắt là Cục ATMT) - Bộ Công Thương.

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên, có tư cách pháp nhân; được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc nhà nước; có con dấu để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch bằng tiếng Anh: Industrial Inspection Center No.1

Viết tắt: SITES 1.

Trụ sở chính đặt tại tầng 9, tòa nhà Bộ Công Thương, số 655 đường Phạm Văn Đồng, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.



Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ

Trung tâm được cung cấp các dịch vụ trên địa bàn cả nước theo quy định của pháp luật, nhu cầu sử dụng của khách hàng, gồm:

1. Kiểm định kỹ thuật an toàn đối với:
 - a) Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;
 - b) Thiết bị, dụng cụ điện làm việc ở môi trường không có nguy hiểm về cháy, bụi nổ;
 - c) Máy, thiết bị, vật tư là sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của các Bộ quản lý ngành;
 - d) Máy, thiết bị, vật tư khác.
2. Kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm các phương tiện đo, chuẩn đo lường.
3. Thủ nghiệm, thí nghiệm, hiệu chỉnh dây chuyền công nghệ, thiết bị thuộc các lĩnh vực: Điện, điện tử, cơ khí, luyện kim, khai khoáng, hóa chất, dầu khí.
4. Hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm, hàng hóa.
5. Kiểm tra kỹ thuật an toàn; kiểm định chất lượng sản phẩm, hàng hóa trong quá trình sử dụng; giám định kỹ thuật an toàn đối với các máy, thiết bị công nghiệp.
6. Kiểm toán, tư vấn, chuyển giao các giải pháp tiết kiệm năng lượng.
7. Tư vấn, thiết kế, lắp đặt, chuyển giao công nghệ đối với các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và các máy, thiết bị vật tư khác.
8. Kiểm tra kim loại và các vật liệu khác bằng các phương pháp phá hủy, không phá hủy.
9. Tư vấn, kiểm tra, đánh giá về: An toàn điện, điện từ trường và vĩ bão đồ cường độ điện trường; thiết bị đo áp suất; thiết bị báo cháy và các lĩnh vực công nghiệp khác.
10. Tư vấn, thẩm định giải pháp kỹ thuật an toàn; quản lý an toàn thiết kế thi công các công trình.
11. Tư vấn, đánh giá rủi ro; xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động và kế hoạch ứng cứu khẩn cấp.
12. Công tác đào tạo, huấn luyện:
 - a) Phối hợp với cơ quan, đơn vị có chức năng tổ chức đào tạo một số ngành nghề, bao gồm: Hàn áp lực; vận hành, sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động;

b) Huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động; an toàn điện;

c) Huấn luyện nghiệp vụ, kỹ thuật an toàn cho người quản lý, vận hành, sử dụng các máy, thiết bị, vật tư, chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động; sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi quản lý của các Bộ quản lý ngành;

d) Huấn luyện nghiệp vụ cho kiểm định viên các lĩnh vực Trung tâm tham gia hoạt động kiểm định;

đ) Huấn luyện nghiệp vụ về quản lý an toàn hoặc có liên quan đến an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

13. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực kiểm định công nghiệp theo quy định của pháp luật.

14. Quản lý tổ chức, biên chế, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Cục ATMT.

15. Thực hiện các nhiệm vụ, công tác khác do Cục trưởng Cục ATMT giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Trung tâm có Ban Giám đốc và các phòng, chi nhánh trực thuộc.

2. Ban Giám đốc Trung tâm

a) Ban Giám đốc Trung tâm gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc do Cục trưởng Cục ATMT bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Bộ Công Thương.

b) Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các phòng, chi nhánh thuộc Trung tâm; xây dựng, trình Cục trưởng Cục ATMT phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm.

c) Giám đốc Trung tâm có quyền bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật viên chức tại các phòng, chi nhánh thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Cục ATMT.

d) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục ATMT và trước pháp luật toàn bộ hoạt động của Trung tâm; các Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

3. Các phòng, chi nhánh thuộc Trung tâm

a) Phòng Tổng hợp;

b) Phòng Kế hoạch - Thị trường;

C.N
UC
THUAT
OAN V
TRUON
G NGH
NG TY

- c) Phòng Kiểm định thiết bị nồi hơi và thiết bị chịu áp lực;
- d) Phòng Kiểm định thiết bị nâng;
- đ) Phòng Kiểm định thiết bị đo lường, điện, mỏ;
- g) Chi nhánh Quảng Ninh;
- h) Chi nhánh Đà Nẵng;
- i) Chi nhánh Nghệ An;
- k) Chi nhánh Hải Phòng.

Việc thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các phòng, chi nhánh thuộc Trung tâm do Cục trưởng Cục ATMT xem xét, quyết định theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 92/QĐ-ATMT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Cục trưởng Cục ATMT.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Cục, Trưởng các phòng thuộc Cục, Giám đốc Trung tâm Kiểm định công nghiệp 1, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Cục ATMT chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như điều 5;
- Lưu: VT.



Tô Xuân Bảo